

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÙNG KHÁNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST  
Ngày 19/5/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông La Văn Viên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phương Văn Tư và bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà Ma Kim Hiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Văn L;** Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 08/10/1987, tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể đảng phái: Không; Con ông Hoàng Văn S (đã chết); Con bà Lương Thị S, sinh năm 1957; Vợ: Chu Thị U, sinh năm 1986; Con: Có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

**2. Ngọc Văn T;** Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 19/7/1986, tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể đảng phái: Không; Con ông Ngọc Văn D, sinh năm 1962 (đã chết); Con bà Lương Thị N, sinh năm 1962 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

**- Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1973; trú tại xóm L, xã C, huyện T, Cao Bằng. Vắng mặt, không lý do.

2. Anh La Văn M, sinh năm 1999; trú tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng. Vắng mặt, không lý do.

3. Anh Trương Văn C, sinh năm 1991; trú tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng. Vắng mặt, không lý do.
4. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1965; trú tại tổ 2, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. Vắng mặt, không lý do.
5. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1970; trú tại tổ 1, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 21/12/2020, Công an xã C, huyện T bắt quả tang Ngạc Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 (một) túi ni lông màu trắng, kiểm tra túi ni lông có 23 (hai mươi ba) gói nhỏ gồm 17 (mười bảy) gói giấy trắng, 04 (bốn) gói giấy bạc màu vàng, 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng. Mở 23 (hai mươi ba) gói giấy bên trong đều chứa các cục chất bột màu trắng. Ngoài ra, còn phát hiện và tạm giữ trên người Ngạc Văn T số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 868683045675356; Số IMEI 2: 868683045675349, điện thoại đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Công an xã C, huyện T chuyển hồ sơ vụ án, vật chứng cùng đối tượng Ngạc Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 22/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong số chất bột thu giữ đối với Ngạc Văn T, đôn 23 (hai mươi ba) gói chất bột màu trắng, cân có khối lượng 0,83 gam (không phải tám mươi ba gam) lấy mẫu gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 16/GĐMT ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại: Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Ngạc Văn T khai nhận số chất bột màu trắng bị tạm giữ là Heroine của T mua về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người khác để kiếm lời. Nguồn ma túy có để bán, Trò khai mua với Hoàng Văn L, sinh năm 1987, trú tại xóm N (cũ) nay là tổ 1, thị trấn T, huyện T. T khai được mua ma túy với L khoảng 05 đến 06 lần, mỗi lần mua từ 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đến 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Lần cuối, T mua ma túy với L vào khoảng 15h00 ngày 20/12/2020 với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Số ma túy trên, T chia được 29 (hai mươi chín gói) nhỏ, đã sử dụng hết 03 (ba) gói, bán 03 (ba) gói, còn 23 (hai mươi ba) gói thì bị bắt quả tang. T khai do nghiện chất ma túy nên từ tháng 10 năm 2020, T mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người sau:

- Bán cho La Văn M, sinh năm 1973, trú tại xóm P, xã C, huyện T khoảng 04 (bốn) đến 05 (năm) lần, mỗi lần bán với số tiền từ 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Lần cuối vào khoảng 10h ngày

21/12/2020 với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Địa điểm tại hang đá ven đường thuộc xóm Đ, xã C, huyện T.

- Bán cho Trương Văn C, sinh năm 1991, trú tại xóm P, xã C, huyện T khoảng 03 (ba) đến 05 (năm) lần, mỗi lần bán với số tiền từ 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Lần cuối vào hơn 10h ngày 21/12/2020 với số tiền 30.000đ (ba mươi nghìn đồng). Địa điểm tại hang đá ven đường thuộc xóm Đ, xã C, huyện T.

- Bán cho Hoàng Văn T, sinh năm 1973, trú tại xóm P, xã C, huyện T khoảng 03 (ba) đến 05 (năm) lần, mỗi lần bán với số tiền từ 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Lần cuối vào hơn 09h ngày 21/12/2020 với số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Địa điểm tại hang đá ven đường thuộc xóm Đ, xã C, huyện T.

Ngoài ra bị cáo còn được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Mở rộng điều tra, vào hồi 15h00 ngày 18/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh thi hành lệnh khám xét người, chỗ ở đối với Hoàng Văn L, sinh năm 1987, trú tại tổ 1, thị trấn T, huyện T. Kết quả khám xét phát hiện, tạm giữ trong túi quần dài, phía trước bên trái Hoàng Văn L đang mặc có 01 (một) gói bằng giấy ăn màu vàng, bên trong có các cục chất rắn màu trắng; trong túi áo khoác bên phải L để trên ghế dài số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng); trên ghế dài phòng khách có 03 (ba) mảnh giấy cắt vuông sẵn, 01 (một) dao lam còn bám dính chất bột màu trắng; trong ngăn kéo tủ kệ ti vi phòng khách có 06 (sáu) mảnh túi ni lông màu đen đã cắt vuông sẵn; Trên bàn uống nước phòng khách 01 (một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 865909040527190/98, số IMEI 2: 865909040527208/98, điện thoại đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra lệnh giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn L để điều tra làm rõ.

Ngày 19/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong số chất bột thu giữ đối với Hoàng Văn L, cân có khối lượng 2,05 gam (hai phẩy không năm gam) lấy mẫu gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 112/GĐMT ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn L khai nhận: Bản thân nghiện ma túy và lệ thuộc vào chất ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Ngoài việc mua ma túy về sử dụng cho bản thân, L còn được bán ma túy từ tháng 11 năm 2020 đến ngày bị bắt (ngày 18/3/2021) cho những người sau:

- Bán cho Hoàng Văn K, sinh năm 1965, trú tại tổ 2, thị trấn T, huyện T 05 (năm) đến 06 (sáu) lần, mỗi lần với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Lần cuối khoảng 10h ngày 13/3/2021, với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Trước khi mua ma túy, K có điện thoại trước cho L. L đem ma túy xuống nhà cho K.

- Bán cho Hoàng Văn C, sinh năm 1970, trú tại tổ 1, thị trấn T, huyện T 04 (bốn) lần, mỗi lần với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Lần cuối vào 15h ngày 17/3/2021. Địa điểm bán ma túy ngay tại nhà L.

- Bán cho Ngạc Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T khoảng 05 (năm) đến 06 (sáu) lần. Mỗi lần với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đến 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Lần cuối khoảng 14h ngày 20/12/2020 với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Địa điểm bán ma túy ngay tại nhà L.

Ngoài ra, L còn được bán ma túy cho một số nam thanh niên, không biết họ và tên, địa chỉ.

Lời khai của Ngạc Văn T, Hoàng Văn L phù hợp lời khai của những người làm chứng, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, kết quả cân khối lượng Heroine và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSTK, ngày 26 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn L, Ngạc Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người làm chứng Hoàng Văn C khai: Tôi được mua ma túy với bị cáo L 04 lần, mỗi lần 100.000 đồng, lần cuối vào ngày 17/3/2021.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn L, Ngạc Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 08 - 09 năm tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T, xử phạt bị cáo Ngạc Văn T từ 07 - 08 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mặt trước ghi “03 mảnh giấy, 01 dao lam, phát hiện của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021”; Ma túy, Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định, 01 mảnh giấy ăn màu vàng được cho vào bên trong 01 phong bì niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ: Hoàng Văn L, mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện, thu giữ ngày 18/3/2021”; Ma túy loại Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định, 23 mảnh giấy, 01 túi ni lông màu trắng được cho vào bên trong 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng chất bột màu trắng, 23 mảnh giấy, 01 túi ni lông màu trắng phát hiện, thu giữ đối với Ngạc Văn T, ngày 21/12/2020”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng được cho vào bên trong một chiếc phong bì thư niêm phong

lại. Mặt trước phong bì ghi “01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “số tiền 600.000 VNĐ phát hiện, thu giữ của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số tiền 750.000 VNĐ của Ngạc Văn T, SN 1986, bắt quả tang ngày 21/12/2020 hành vi mua bán trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có chữ ký của Ngạc Văn T, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Công an xã C, huyện T, Cao Bằng”; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, được cho vào 01 phong bì niêm phong lại, mặt trước phong bì ghi “Chiếc điện thoại tạm giữ của Ngạc Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T”.

Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn L số tiền 4.800.000 đồng do bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng; Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến ngày bị bắt (ngày 21/12/2020), Ngạc Văn T sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã bán ma túy 10 lần cho 03 người nghiện ma túy (La Văn M, Trương Văn C, Hoàng Văn T). Ngoài ra, bị cáo còn được bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ.

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2020 đến ngày bị bắt (ngày 18/3/2021), Hoàng Văn L, sinh năm 1987, trú tại tổ 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã bán ma túy 14 lần cho 03 người nghiện ma túy (Hoàng Văn K, Hoàng Văn C, Ngạc Văn T). Ngoài ra, bị cáo còn được bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận mục đích mua bán ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người khác để kiếm lời. Do vậy, bản Cáo trạng truy tố các bị cáo Hoàng Văn L, Ngạc Văn T

về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:** 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ... b) Phạm tội 02 lần trở lên ...

Các bị cáo Hoàng Văn L, Ngạc Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích hám lời để tiếp tục có tiền mua ma túy về sử dụng nên các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo có nhân thân xấu, bản thân sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo, tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Hoàng Văn L khai mua với một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ tại nhà của L. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không có cơ sở để điều tra, xác minh là có căn cứ.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy khai được mua ma túy với các bị cáo L, T về để sử dụng, theo quy định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cả hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trò tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm (khai ra bị cáo L) nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo L có bố để được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên được chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

\* Vật chứng thu giữ, tạm giữ của bị cáo T:

- Ma túy loại Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định, 23 mảnh giấy, 01 túi ni lông màu trắng được cho vào bên trong 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng chất bột màu trắng, 23 mảnh giấy, 01 túi ni lông màu trắng phát hiện, thu giữ đối với Ngạc Văn T, ngày 21/12/2020” (Số ma

*túy là hàng cấm, các mảnh giấy và túi ni lông liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy).*

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, được cho vào 01 phong bì niêm phong lại, mặt trước phong bì ghi “Chiếc điện thoại tạm giữ của Ngạc Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T” (*điện thoại bị cáo T dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước*).

Mặt sau hai phong bì có chữ ký của Ngạc Văn T, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng”.

- 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số tiền 750.000 VNĐ của Ngạc Văn T, SN 1986, bắt quả tang ngày 21/12/2020 hành vi mua bán trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có chữ ký của Ngạc Văn T, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Công an xã C, huyện T, Cao Bằng” (*đây là tiền bị cáo T có được từ việc bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước*).

\* Vật chứng thu giữ, tạm giữ của bị cáo L:

- Ma túy, Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định, 01 mảnh giấy ăn màu vàng được cho vào bên trong 01 phong bì niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ: Hoàng Văn L, mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện, thu giữ ngày 18/3/2021” (*Số ma túy là hàng cấm, mảnh giấy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy*).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng được cho vào bên trong một chiếc phong bì thư niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi “01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021” (*điện thoại bị cáo L dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước*).

Mặt sau hai phong bì có chữ ký của Hoàng Văn L, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng”.

- 01 phong bì mặt trước ghi “03 mảnh giấy, 01 dao lam, phát hiện của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021” (*số vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy*).

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “số tiền 600.000 VNĐ phát hiện, thu giữ của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021” (*đây là tiền bị cáo L có được từ việc bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước*).

Mặt sau 02 phong bì có chữ ký của Hoàng Văn L, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của UBND thị trấn T, huyện T, Cao Bằng”.

Tại phiên tòa, xác định bị cáo Hoàng Văn L đã bán ma túy cho Hoàng Văn K, Hoàng Văn C, Ngạc Văn T được tổng số tiền là 5.400.000 đồng (bán cho K 500.000 đồng; bán cho C 400.000 đồng; bán cho T 4.500.000 đồng). Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu đối với bị cáo để sung quỹ nhà nước (đã tạm giữ của bị cáo được 600.000 đồng, còn phải truy thu 4.800.000 đồng).

Tại phiên tòa, xác định bị cáo Ngạc Văn T đã bán ma túy cho La Văn M, Trương Văn C, Hoàng Văn T được tổng số tiền là 730.000 đồng (bán cho M được 250.000 đồng; bán cho C được 230.000 đồng; bán cho T được 250.000 đồng; ngoài ra còn một số người khác bị cáo không nhớ tên, địa chỉ). Xác nhận đã tạm

giữ của bị cáo số tiền 750.000 đồng, toàn bộ số tiền này đều là tiền bán ma túy mà có.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo làm nghề trồng trọt không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn L.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngạc Văn T.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn L, Ngạc Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/3/2021.

Xử phạt bị cáo Ngạc Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mặt trước ghi “03 mảnh giấy, 01 dao lam, phát hiện của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021”; Ma túy, Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định, 01 mảnh giấy ăn màu vàng được cho vào bên trong 01 phong bì niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ: Hoàng Văn L, mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện, thu giữ ngày 18/3/2021”; Ma túy loại Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định, 23 mảnh giấy, 01 túi ni lông màu trắng được cho vào bên trong 01 phong bì niêm phong. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng chất bột màu trắng, 23 mảnh giấy, 01 túi ni lông màu trắng phát hiện, thu giữ đối với Ngạc Văn T, ngày 21/12/2020”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng được cho vào bên trong một chiếc phong bì thư niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi “01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “số tiền 600.000 VNĐ phát hiện, thu giữ của Hoàng Văn L ngày 18/3/2021”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số tiền 750.000 VNĐ của Ngạc Văn T, SN 1986, bắt quả tang ngày 21/12/2020 hành vi mua bán trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có chữ ký của Ngạc Văn T, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Công an



xã C, huyện T, Cao Bằng”; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, được cho vào 01 phong bì niêm phong lại, mặt trước phong bì ghi “Chiếc điện thoại tạm giữ của Ngạc Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T”.

*Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao vật chứng ngày 26/4/2021.*

Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn L số tiền 4.800.000 đồng do bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hoàng Văn L, Ngạc Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA  
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**La Văn Viên**